

Có Chứng Chỉ B1 Tiếng Đức Rồi, Chưa Sang Được Đức Giờ Làm Gì Tiếp?

Bộ tự kiểm **Visa 17 Đức 2026** · 10 phút
biết mình đi được chưa

Cho người đã có chứng chỉ B1 nhưng chưa
có hợp đồng học nghề, và cho bố mẹ
đang lo chuyện tiền.



Ảnh: 4300streetcar · CC BY 4.0

TRƯỚC KHI ĐỌC

Anh/chị đã đi được nửa đường

Tấm chứng chỉ B1 là kết quả của nhiều tháng học. Nhưng hợp đồng học nghề thì chưa có.

Và với Đại sứ quán Đức, chứng chỉ chỉ dùng được trong **12 tháng** tính đến ngày nộp hồ sơ.

CÂU HỎI HAY GẶP NHẤT

Trong các nhóm du học nghề Đức, câu hỏi về visa 17 gần như chỉ có một:

“Cho e hỏi có ai đã đi diện visa 17 chưa ạ”

Câu hỏi thật trong một nhóm Facebook.

❶ VISA 17 LÀ GÌ?

Sang Đức để tự tìm chỗ học nghề

Visa 17 là cách gọi tắt của thị thực tìm chỗ học nghề theo §17 khoản 1 Luật Cư trú Đức (AufenthG).

Người chưa tròn 35 tuổi, có tiếng Đức, có tiền sống, được sang Đức **tối đa 9 tháng** để tự tìm chỗ học nghề kép (Ausbildung: vừa học ở trường nghề, vừa làm ở doanh nghiệp).

CON ĐƯỜNG ÍT NGƯỜI ĐI

187 thị thực

được cấp trên toàn thế giới năm 2025 (năm 2024: 100). Ít người đi thì ít kinh nghiệm truyền tai. Càng phải chuẩn bị kỹ.

Nguồn: BAMF, báo cáo năm 2025, tr. 15–16; Quốc hội Đức, BT-Drs. 21/415, tr. 22.

📖 SÁCH NÀY GIÚP GÌ

Trả lời đúng câu hỏi trên bìa

- 1 Anh/chị đang ở lối nào**
Một trong ba lối, qua ba câu hỏi.

- 2 Còn thiếu điều kiện nào**
Tự kiểm 6 cổng bằng một cây bút.

- 3 Cần bao nhiêu tiền thật**
Bằng EUR và tiền đồng, tách tiền của người đi và tiền phí.

- 4 Làm gì ngay tuần này**
Mỗi chương kết bằng hộp “Việc làm ngay”.

⚠ ĐỌC KỸ

Ba điều cần biết trước

- 1 Có B1 chưa có nghĩa là đủ điều kiện.**

Đủ điều kiện cũng chưa có nghĩa là được cấp visa. Quyết định thuộc cơ quan có thẩm quyền của Đức.

- 2 Đây là tài liệu định hướng.**

Không phải tư vấn pháp lý cá nhân. Không phải lời hứa về visa hay hợp đồng học nghề.

- 3 Luật và hướng dẫn có thể đổi.**

Thông tin cập nhật ngày 21/10/2026. Hãy kiểm lại trang Đại sứ quán trước khi nộp.

 AI BIÊN SOẠN

ASTEP biên soạn và tặng miễn phí

Mọi con số luật định trong sách đều có nguồn: trang thị thực của Đại sứ quán Đức tại Hà Nội, Luật Cư trú Đức, cổng Make it in Germany của Chính phủ Đức, Báo cáo Đào tạo nghề 2026.

Chỗ nào là giả định của chúng tôi, ví dụ tiền thuê nhà, chúng tôi ghi rõ “giả định”.

Danh sách nguồn bấm được ở [trang 123](#).

Liên hệ ASTEP

 Zalo/hotline [0963 859 222](tel:0963859222)

 duhocngheduc.aste.vn

MỤC LỤC

Trong sách này

01	Giờ làm gì tiếp? Ba lỗi	11
02	Visa 17: điều kiện chính thức	19
03	Tự kiểm 6 cổng	26
04	Đồng hồ của riêng anh/chị	34
05	Bộ hồ sơ nộp Đại sứ quán	41
06	Nộp ở đâu, trả bao nhiêu	50
07	Tiền: EUR và VNĐ	54
+	Đưa phần này cho bố mẹ	67

MỤC LỤC (TIẾP)

08	Chọn nghề còn chỗ trống	72
09	90 ngày chuẩn bị ở Việt Nam	78
10	9 tháng ở Đức và phương án B	83
11	Bộ công cụ ứng tuyển	93
12	7 lỗi cần tránh, hỏi đáp	112
PL	Từ điển nhỏ	119
PL	Nguồn chính thức	123
PL	Nguồn ảnh	125
QR	Bước tiếp theo · mã QR	127

 10 PHÚT

Dùng sách này trong 10 phút

1 Phút 1–2

Xem bản đồ ba lối ([trang 11](#)).
Khoanh lối gần mình nhất.

2 Phút 3–6

Tự kiểm 6 cổng ([trang 26](#)).

3 Phút 7–8

Điền đồng hồ của riêng mình ([trang 34](#)).

4 Phút 9–10

Xem phần tiền ([trang 54](#)). Chọn một “Việc làm ngay”.

 CHUẨN BỊ

Có sẵn 5 thứ này

- ☐ Một cây bút, hoặc điện thoại để chụp màn hình.
- ☐ Ngày sinh của anh/chị.
- ☐ Chứng chỉ B1: tên tổ chức thi và ngày cấp.
- ☐ Bằng tốt nghiệp phổ thông và quá trình học, làm việc.
- ☐ Số tiền gia đình có thể chuẩn bị.



Các trang cần điền: chụp màn hình rồi viết lên ảnh, hoặc in bản A4 để điền tay.



01

CHƯƠNG 1 · BẢN ĐỒ

Giờ làm gì tiếp?

Ba câu hỏi đưa anh/chị tới đúng một trong ba lối.

Ba lối cho người đã có B1

Lối 1

Tìm hợp đồng học nghề từ Việt Nam, rồi đi diện §16a

Lối 2 · Visa 17

Sang Đức tự tìm chỗ học nghề, tối đa 9 tháng

Lối 3

Chưa đủ điều kiện: học thêm, thi lại hoặc chờ

Trang sau: ba câu hỏi. Đi từ trên xuống. Câu trả lời nào rẽ sang mũi tên đỏ, đó là lối của anh/chị.

Có B1 rồi, chưa sang được Đức?

Ba câu hỏi, một lối

CÂU 1 Đã có hợp đồng học nghề với doanh nghiệp Đức chưa?

Có >

Lối 1 · §16a

Chưa

CÂU 2 Đã qua đủ 6 cổng điều kiện chưa? (trang 26)

Chưa >

Lối 3

Đủ cả 6

CÂU 3 Sẵn sàng tự gõ cửa doanh nghiệp bằng tiếng Đức, tự lo sống ở Đức tối đa 9 tháng?

Chưa >

Lối 1

Sẵn sàng

Lối 2 · Visa 17 (§17 khoản 1)

Sang Đức tự tìm chỗ học nghề, tối đa 9 tháng.

Lối 1

Hợp đồng trước, thị thực học nghề §16a sau

☞ HỢP VỚI

- Người đã có, hoặc sắp có, hợp đồng học nghề (Ausbildungsvertrag).
- Người chưa sẵn sàng tự sống 9 tháng ở Đức.

☞ VIỆC TIẾP THEO

- Gửi đơn từ Việt Nam qua 4 cổng chính thức ([trang 93](#)).
- Có hợp đồng thì hỏi Đại sứ quán thủ tục thị thực học nghề.

① LƯU Ý

- §16a có điều kiện riêng; sách này không đi sâu vào diện đó.

Lối 2 · Visa 17

Sang Đức để tìm chỗ học nghề

🔗 HỢP VỚI

- Người qua đủ 6 cổng, nói được tiếng Đức, có tiền sống tối đa 9 tháng.
- Người chịu được áp lực tự gõ cửa.

☑ ĐƯỢC GÌ

- Ở Đức tối đa 9 tháng, gặp doanh nghiệp trực tiếp.
- Làm thêm tối đa 20 giờ/tuần; làm thử tổng cộng tối đa 2 tuần.

⚠ RỦI RO

- Hết 9 tháng chưa có chỗ thì phải rời Đức. Muốn xin lại phải ở ngoài nước Đức ít nhất bằng thời gian đã ở.

Lối 3

Chưa đủ: học thêm, thi lại, chờ

⚙ HỢP VỚI

- Người còn thiếu ít nhất một cổng: chưa đạt B1, chứng chỉ đã quá 12 tháng, chưa đủ tiền chứng minh...

➤ VIỆC TIẾP THEO

- Bù đúng cổng còn thiếu, ví dụ thi lại để có chứng chỉ mới.
- Chưa đủ thì chưa chi khoản lớn.

⚠ NẾU ĐÃ TRÒN 35 TUỔI

- Cửa visa 17 đã đóng. Hãy tìm hiểu các diện khác; mỗi diện có điều kiện riêng.

☒ **GỢI Ý CỦA ASTEP**

5 dấu hiệu anh/chị hợp Lối 2

- ☐ Gọi điện cho người lạ bằng tiếng Đức được, kể cả khi bị hỏi lại.
- ☐ Sẵn sàng học ít nhất 2 nghề, không chỉ một nghề “trong mơ”.
- ☐ Sẵn sàng đến bất kỳ thành phố hoặc bang nào còn chỗ.
- ☐ Gia đình đã đồng ý chi phí 9 tháng và đã biết phương án B.
- ☐ Chịu được nhiều lần bị từ chối mà vẫn gửi đơn tiếp.

Tích được dưới 3 ô: cân nhắc Lối 1, tìm hợp đồng từ Việt Nam trước.

⚠ ĐỪNG NHẦM §17 VỚI §16A

§17 khoản 1: sang Đức để **tìm** chỗ học nghề khi **chưa có** hợp đồng.

§16a: giấy phép để **tham gia** học nghề khi **đã có** chỗ và đáp ứng điều kiện tương ứng.

❗ LỐI 1 VÀ LỐI 2 KHÔNG LOẠI TRỪ NHAU

Trong lúc chờ xét visa 17 (khoảng 6 tháng), vẫn gửi đơn cho doanh nghiệp từ Việt Nam.

☑ VIỆC LÀM NGAY

- 1** Khoanh lối anh/chị đang đứng gần nhất.
- 2** Viết một câu: “Điều tôi còn thiếu là...”.

Nguồn: §17 AufenthG; §16a AufenthG; Make it in Germany (01/2026).

02

CHƯƠNG 2 · HIỂU ĐÚNG

Visa 17: sang Đức để TÌM chỗ học nghề

Mọi điều kiện và con số chính thức tại
ngày 21/10/2026.

 TÊN PHÁP LÝ

Thị thực tìm chỗ học nghề theo §17 khoản 1 AufenthG. Tiếng Đức: **Visum zur Ausbildungsplatzsuche.**

Điều kiện người đi

35

tuổi

Phải **chưa tròn 35**. Đại sứ quán: “Nếu chưa quá 35 tuổi và đáp ứng một số điều kiện nhất định, quý vị có thể nhập cảnh vào Đức để tìm một chỗ học nghề.”

B1

tối thiểu

Chứng chỉ của Goethe, telc, ÖSD, TestDaF hoặc ECL.

12

tháng

Chứng chỉ “phải được cấp trước thời điểm nộp hồ sơ không quá 12 tháng”.

Học vấn, tiền, bảo hiểm

Bằng phổ thông

Đại sứ quán ghi: “Bằng tốt nghiệp phổ thông”. Có thể nộp thêm bằng học nghề hoặc đại học. Bằng nước ngoài, giấy tờ thay thế: nên hỏi trước.

1.091

EUR mỗi tháng

“(đã trừ các khoản phải đóng)”. Chứng minh bằng tài khoản phong tỏa, hoặc trong trường hợp riêng biệt bằng giấy cam kết bảo lãnh (Verpflichtungserklärung). Xem [chương 7](#).

Bảo hiểm y tế

Bắt buộc, theo một trong ba cách. Xem [trang 45](#).

Ở Đức được làm gì

9

tháng tối đa

Thời gian ở Đức để tìm
chỗ học nghề.

20

giờ/tuần

Được đi làm tối đa 20 giờ
mỗi tuần.

2

tuần làm thử

Làm thử
(Probebeschäftigung)
tổng cộng tối đa 2 tuần.

Nguồn: §17 AufenthG, khoản 1 và 3.

Thời gian chờ và lệ phí

~6

tháng xử lý

“Thời gian xử lý hồ sơ khoảng 6 tháng, tuy nhiên trong một số trường hợp riêng biệt có thể lâu hơn.” Nên hỏi VFS Global (công ty nhận hồ sơ thị thực được Đại sứ quán ủy quyền) thời gian thực tế.

75

EUR lệ phí

Trả tiền mặt bằng tiền đồng.

28,13

EUR phí VFS

Phí dịch vụ VFS, kiểm lại khi nộp. **Đặt hẹn miễn phí.**

Sau 9 tháng

Tìm được chỗ

Xin chuyển sang giấy phép học nghề §16a ngay ở Đức.

Không tìm được

Phải rời Đức. Muốn được cấp lại, phải ở ngoài nước Đức **ít nhất bằng thời gian đã ở.**

CON ĐƯỜNG ÍT NGƯỜI ĐI

100 → 187

Thị thực tìm chỗ học nghề trên toàn thế giới, năm 2024 và 2025.

❓ HỎI LẠI KHI NGHE MỘT TỶ LỆ

Không có số liệu công khai riêng cho người Việt. Cũng không có tỷ lệ chính thức “bao nhiêu người tìm được chỗ”.

Ai đưa ra một tỷ lệ như vậy, hãy hỏi họ: **tính trên bao nhiêu người?**

☑ VIỆC LÀM NGAY

- ❶ Mở trang thị thực của Đại sứ quán, đối chiếu chương này.
- ❷ Sang chương 3, tự kiểm 6 cổng.

Nguồn: Đại sứ quán Đức, trang thị thực và trang cảnh báo (đọc 21/10/2026); §17 AufenthG; BAMF 2025; BT-Drs. 21/415. Luật ghi tiếng Đức “đủ dùng”; mức B1 và hạn 12 tháng là yêu cầu của Đại sứ quán, có thể thay đổi.

03

CHƯƠNG 3 · TỰ KIỂM 10 PHÚT

6 cổng không bù trừ được

Thiếu cổng nào, kinh nghiệm hay tiền cũng không bù được.

Mỗi cổng, tích **một** ô: Có · Chưa · Cần hỏi.

 Cổng 1 · Tuổi

Tôi chưa tròn 35 tuổi, và vẫn chưa tròn 35 khi hồ sơ được xét.

Hồ sơ chờ khoảng 6 tháng. Tính ngày ở chương 4.

☐ Có ☐ Chưa ☐ Cần hỏi

 Cổng 2 · Trình độ

Tôi có chứng chỉ tiếng Đức B1 trở lên của Goethe, telc, ÖSD, TestDaF hoặc ECL.

☐ Có ☐ Chưa ☐ Cần hỏi



Chụp màn hình trang này hoặc in bản A4 để điền tay.

 Cổng 3 · Hạn chứng chỉ

Chứng chỉ được cấp chưa quá 12 tháng tính đến ngày tôi dự định nộp hồ sơ.

☐ Có ☐ Chưa ☐ Cần hỏi

 Cổng 4 · Học vấn

Tôi có bằng tốt nghiệp phổ thông.

Bằng nước ngoài hoặc giấy tờ thay thế: tích “Cần hỏi” và hỏi trước.

☐ Có ☐ Chưa ☐ Cần hỏi

€ Cổng 5 · Tiền

Gia đình chuẩn bị được ít nhất 1.091 EUR cho mỗi tháng định ở.

9 tháng là 9.819 EUR, khoảng 293 triệu đồng. Hoặc có người ở Đức ký giấy cam kết bảo lãnh, trong trường hợp riêng biệt.

☐ Có ☐ Chưa ☐ Cần hỏi

✓ Cổng 6 · Bảo hiểm, hộ chiếu

Tôi mua được bảo hiểm y tế đạt 5 điều kiện của Đại sứ quán. Hộ chiếu còn giá trị, còn ít nhất 2 trang trống.

☐ Có ☐ Chưa ☐ Cần hỏi

Ba câu phụ để chọn đúng lối

- ☐ Tôi đã có hợp đồng học nghề với một doanh nghiệp Đức.

Có: anh/chị thuộc Lối 1, xin thị thực học nghề §16a.

- ☐ Tôi đã chọn 2 nghề cụ thể và có Lebenslauf (sơ yếu lý lịch) tiếng Đức.
-

- ☐ Tôi nói tiếng Đức liên tục khoảng 10 phút với người lạ được, không chỉ đọc và viết.

B1 có thể chưa đủ cho yêu cầu giao tiếp của mọi doanh nghiệp. Một bạn trẻ kể: “nghe thì hiểu trả lời cũng tạm nhưng đến khi hỏi lại thì em bị cứng họng”.

Anh/chị ở nhóm nào?

A

Đủ 6 cổng: đối chiếu hồ sơ

Cả 6 dòng “Có”. Tính đồng hồ (chương 4), đối chiếu giấy tờ (chương 5).

B

Có ô “Cần hỏi”: hỏi trước, chi sau

Hỏi Đại sứ quán, VFS hoặc người có chuyên môn trước khi chi khoản lớn.

C

Có ô “Chưa”: đi Lối 3 trước

Ví dụ đã tròn 35, chưa đạt B1, chúng chỉ quá 12 tháng. Không bù được bằng tiền.

Ghi kết quả của anh/chị



Chụp màn hình trang này hoặc in bản A4 để điền tay.

Cổng tôi còn thiếu:

.....

Câu tôi cần hỏi Đại sứ quán hoặc VFS:

.....

.....

Lối tôi chọn lúc này:

☐ Lối 1 ☐ Lối 2 ☐ Lối 3

Kết quả chỉ có giá trị định hướng: không phải đánh giá hồ sơ pháp lý, không xác nhận đủ điều kiện, không dự báo khả năng được cấp visa.

☒ **VIỆC LÀM NGAY**

- 1** Tích đủ 6 cổng, kể cả cổng còn phân vân.
- 2** Mỗi ô “Cần hỏi”: viết một câu hỏi cụ thể.

KIỂM TRA HỒ SƠ 1:1 · MIỄN PHÍ**Nhóm B, nhóm C, hay chưa chắc nên tích ô nào?**

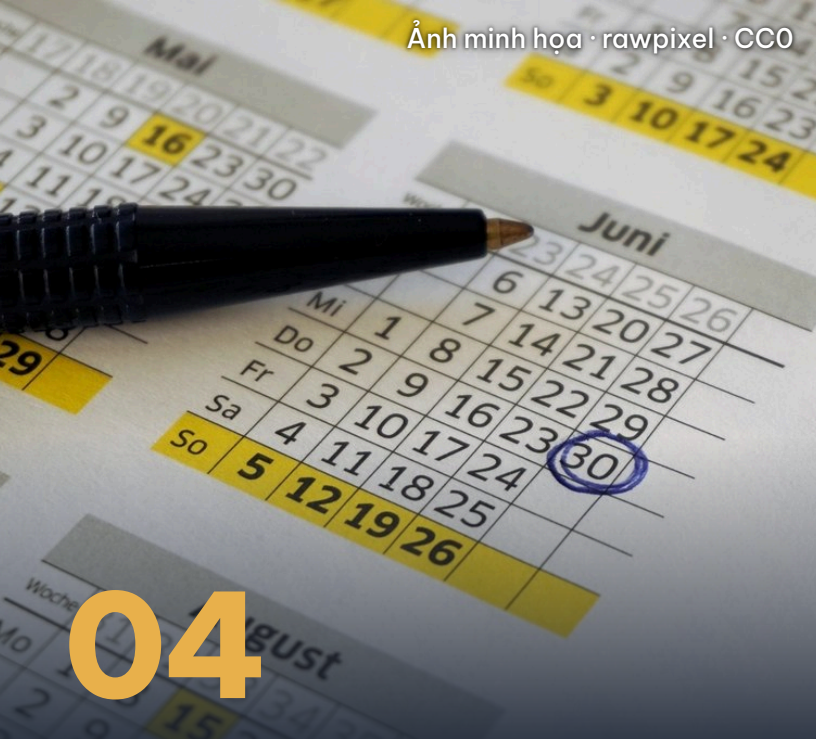
Gửi kết quả tự kiểm cho ASTEP.
Khoảng 15 phút, chúng tôi cùng anh/chị:

- ☒ **Kiểm điều kiện**
- ☐ **Tính lịch riêng**
- ☐ **Gửi bảng chi phí**

 **Nhắn Zalo 0963 859 222**

Làm bài chấm 3 phút

Hoặc gọi hotline 0963 859 222. Buổi kiểm tra không thu phí và không phải lời cam kết về kết quả visa.



CHƯƠNG 4 · ĐỒNG HỒ

Đồng hồ của riêng anh/chị

Ba mốc chạy cùng lúc. Điền 6 dòng để biết hạn chót của mình.

Ba mốc chạy cùng lúc

12

tháng

Chứng chỉ B1 chỉ dùng được 12 tháng, tính đến ngày nộp.

~6

tháng

Hồ sơ chờ xét khoảng 6 tháng, có trường hợp lâu hơn.

35

tuổi

Phải chưa tròn 35 tuổi.

Trang sau: đường đi từ ngày cấp B1 tới ngày ở Đức.

Có B1 rồi, chưa sang được Đức?

Từ B1 tới nước Đức



Ngày cấp chứng chỉ B1

Đồng hồ 12 tháng bắt đầu chạy.



Nộp hồ sơ

Trước hạn E (trang sau). Đặt hẹn VFS miễn phí, có lịch trong 2 ngày.



Có kết quả

Khoảng 6 tháng sau, có thể lâu hơn.



Ở Đức

Tối đa 9 tháng để tìm chỗ học nghề.

Điền đồng hồ (1/2)



Chụp màn hình trang này hoặc in bản A4 để điền tay.

A**Ngày cấp chứng chỉ B1**

Ghi trên chứng chỉ.

 / / **B****Hạn nộp theo chứng chỉ = A + 12 tháng**

Chứng chỉ cấp không quá 12 tháng trước ngày nộp.

 / / **C****Sinh nhật 35 tuổi**

Phải chưa tròn 35 tuổi.

 / /

Điền đồng hồ (2/2)

D Hạn nộp theo tuổi = C trừ 6 tháng

Khuyến nghị an toàn của ASTEP, không phải luật.

 / /

E Hạn nộp của anh/chị = ngày sớm hơn giữa B và D

Khoanh ngày này lên lịch.

 / /

F Dự kiến có kết quả = ngày nộp + khoảng 6 tháng

Có trường hợp lâu hơn.

 / /

❶ VÌ SAO CÓ DÒNG D

Chưa có văn bản nào nói tuổi 35 tính ở ngày nộp hay ngày cấp visa. Hồ sơ lại chờ khoảng 6 tháng.

Vì vậy chúng tôi khuyên nộp trước sinh nhật 35 **ít nhất 6 tháng**. Đây là khuyến nghị an toàn, không phải luật. Hãy hỏi Đại sứ quán hoặc VFS.

🔗 VÍ DỤ (NHÂN VẬT GIẢ ĐỊNH)

B1 cấp 15/01/2026, nên B là 15/01/2027. Sinh nhật 35 là 10/09/2027, nên D là 10/03/2027.

Hạn nộp E là **15/01/2027**. Tính từ 21/10/2026, người này còn **chưa tới 3 tháng**.

 VIỆC LÀM NGAY

- 1 Điền đủ 6 dòng A đến F.
- 2 Ghi ngày E lên lịch điện thoại, đặt nhắc trước 60 ngày.
- 3 Hỏi VFS thời gian xử lý thực tế hiện nay cho thị thực tìm chỗ học nghề.

NHỚ MỘT CÂU**Nộp sớm.**

Chúng chỉ chỉ có 12 tháng, mà chờ xét mất khoảng 6 tháng.

05

CHƯƠNG 5 · HỒ SƠ

Bộ hồ sơ nộp Đại sứ quán

Đúng thứ tự trên trang Đại sứ quán Đức tại Hà Nội. Tích ô khi đã có đủ.

Ba thứ nộp kèm

☐ **Tờ khai thị thực quốc gia VIDEX:**

điền đủ, in ra, tự ký.

Người chưa thành niên: người đại diện theo pháp luật, ví dụ cha mẹ, ký.

☐ **Hai ảnh hộ chiếu sinh trắc học mới chụp, 45 × 35 mm:** dán 1 ảnh vào tờ khai, nộp 1 ảnh để rời.

☐ **Hộ chiếu còn giá trị,** còn ít nhất 2 trang trống để dán thị thực.

Quy cách ảnh: xem bảng mẫu ảnh (Fotomustertafel) trên trang Đại sứ quán.

Có B1 rồi, chưa sang được Đức?

Bộ giấy tờ (1/2)

Bản gốc + một bản sao không công chứng, xếp theo thứ tự:

- ☐ **Lý lịch tự khai (Lebenslauf)** bằng tiếng Đức, theo trình tự thời gian liên tục.

Mẫu ở [trang 98](#).

- ☐ **Bản viết lý giải động cơ**, viết cho Đại sứ quán.

Khác thư gửi doanh nghiệp. Mẫu ở [trang 47](#).

- ☐ **Bằng tốt nghiệp phổ thông**; thêm bằng học nghề hoặc đại học nếu có.

- ☐ **Chứng minh tài chính**: tài khoản phong tỏa, hoặc trong trường hợp riêng biệt, giấy cam kết bảo lãnh.

Bộ giấy tờ (2/2)

- ☐ **Chứng chỉ tiếng Đức B1** trở lên, cấp không quá 12 tháng trước ngày nộp.
- ☐ **Bằng chứng đã liên hệ doanh nghiệp đào tạo nghề ở Đức:** thư, email trả lời.
Tùy chọn, không bắt buộc.
- ☐ **Bảo hiểm y tế** đạt chuẩn (trang sau).
- ☐ **Bản dịch tiếng Đức** cho mọi giấy tờ không bằng tiếng Đức hoặc tiếng Anh.

LƯU Ý

Đại sứ quán trả lại bản gốc sau khi giải quyết xong hồ sơ, và có thể yêu cầu thêm giấy tờ khác tùy trường hợp.

 BẢO HIỂM Y TẾ

Một trong ba cách

1 Bảo hiểm y tế tư nhân Đức

Đạt các yêu cầu ở trang sau, có hiệu lực từ ngày khởi hành dự kiến.

2 Bảo hiểm y tế theo luật định của Đức

Giấy chứng nhận của nhà bảo hiểm Đức, kèm bảo hiểm y tế du lịch cho ba tuần đầu.

3 Bảo hiểm tư nhân nước ngoài, kể cả Việt Nam

Có thông tin chương trình đã chọn, đạt yêu cầu ở trang sau, hiệu lực từ ngày khởi hành dự kiến.

5 điều kiện của bảo hiểm tư nhân

- ☐ Không giới hạn mức trách nhiệm bảo hiểm khi ốm đau.
- ☐ Phần người được bảo hiểm cùng chi trả **không quá 300 EUR mỗi năm**.
- ☐ Có điều khoản hỗ trợ **bệnh nền** đã có từ trước.
- ☐ Không hủy bảo hiểm khi đến một độ tuổi nhất định, đổi hoặc mất giấy phép cư trú.
- ☐ Không giới hạn thời gian, hoặc **tự động gia hạn**.

ĐỪNG MUA VỘI

Hỏi người bán từng điều, xin trả lời bằng văn bản. Đừng mua chỉ vì gói đó được gọi là “dùng cho visa”.

 VIẾT CHO ĐẠI SỨ QUÁN

Bản lý giải động cơ

Đại sứ quán hỏi đúng ba điều:

- 1 “tại sao quý vị muốn học nghề đã chọn”

- 2 việc học nghề này “phù hợp với quá trình đào tạo và nghề nghiệp từ trước đến nay” ra sao

- 3 “dự định gì cho tương lai sau khi tốt nghiệp”

Nên viết bằng tiếng Đức. Giấy tờ không bằng tiếng Đức hoặc tiếng Anh phải kèm bản dịch.

Có B1 rồi, chưa sang được Đức?

KHUNG · MOTIVATIONSSCHREIBEN

Motivationsschreiben: Visum zur Ausbildungsplatzsuche (§ 17 Abs. 1 AufenthG)**1. Warum ich den Beruf tên nghề lernen möchte**

2–3 câu: lý do thật, một ví dụ từ đời mình.

2. Wie der Beruf zu meinem bisherigen Werdegang passt

Việc đã học, đã làm có liên quan.

3. Meine Pläne nach der Ausbildung

Dự định cụ thể, thực tế.

4. So suche ich meinen Ausbildungsplatz

Nghề, vùng, số đơn đã gửi. Mục 4 là gợi ý của ASTEP, Đại sứ quán không yêu cầu.

nơi viết, ngày · chữ ký

NHỚ MỘT CÂU

Bản gốc + 1 bản sao

Bản sao không công chứng, xếp đúng thứ tự. Giấy tờ không bằng tiếng Đức hoặc tiếng Anh: kèm bản dịch tiếng Đức.

☒ **VIỆC LÀM NGAY**

- ➊ Tích giấy tờ đã có; hỏi giá dịch thuật.
- ➋ So gói bảo hiểm với 5 điều kiện.
- ➌ Viết nháp lý giải động cơ trong 30 phút.

Nguồn: Đại sứ quán Đức tại Hà Nội, mục “Những giấy tờ phải nộp” (đọc 21/10/2026). Câu chữ chương này giữ sát nguyên văn của Đại sứ quán.

06

CHƯƠNG 6 · NỘP HỒ SƠ

Nộp ở đâu, trả bao nhiêu, chờ bao lâu

Năm bước, từ nộp trực tuyến tới nhận kết quả.

5 bước (1–3)

1 Nộp trực tuyến trên Auslandsportal

Cổng dịch vụ lãnh sự:

digital.diplo.de/visa. Anh/chị được báo trước hồ sơ đã đủ chưa.

2 Đặt hẹn VFS Global, miễn phí

Trung tâm ở Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng. VFS cam kết có lịch hẹn trong vòng hai ngày.

3 Đến nộp trực tiếp

Nộp giấy tờ, chụp ảnh, lấy vân tay.
Trả $75 + 28,13 = 103,13$ EUR, bằng tiền đồng theo tỷ giá ngày nộp: khoảng **3,1 triệu đồng**. Đặt hẹn: 0 đồng.

5 bước (4–5)

4 Chờ xét khoảng 6 tháng

Đại sứ quán đề nghị không hỏi tình trạng hồ sơ trong thời gian này.
Theo dõi trên trang của VFS.

5 Nhận kết quả tại VFS

Kiểm tra ngay họ tên, số hộ chiếu, thời hạn và mục đích ghi trên thị thực.

VỀ CON SỐ 6 THÁNG

Cùng trang Đại sứ quán, phần quy trình chung ghi “có thể đến 15 ngày”; phần riêng cho loại thị thực này ghi “khoảng 6 tháng”.

Chúng tôi lập kế hoạch theo 6 tháng cho an toàn. Hãy hỏi VFS thời gian thực tế lúc nộp.

⚠ ĐẠI SỨ QUÁN ĐỨC CẢNH BÁO

“Việc đặt hẹn nộp hồ sơ là miễn phí.”

“Quý vị đừng trả bất kỳ khoản tiền nào cho việc sắp xếp cuộc hẹn!”

Các công ty dịch vụ bên ngoài
“không thể tác động đến quy trình xét duyệt hồ sơ theo bất kỳ cách nào”.

VFS có thêm dịch vụ tự nguyện có thu phí (chụp ảnh, dịch vụ cao cấp...). Đó là lựa chọn, không bắt buộc.

☑ VIỆC LÀM NGAY

- 1** Lưu sẵn Auslandsportal và VFS Global Việt Nam.
- 2** Ai đòi tiền “mua lịch hẹn”: dừng lại, mở trang cảnh báo.

Nguồn: Đại sứ quán, trang thị thực; trang cảnh báo “Các công ty dịch vụ Visa không đáng tin cậy” (đọc 21/10/2026).



07

 CHƯƠNG 7 · TIỀN

9.819 EUR là tiền CHỨNG MINH, không phải phí

Tiền nào của người đi, tiền nào là phí.
Bằng EUR và VNĐ.

Đây là **tiền sống của chính người đi**.
Gửi vào tài khoản phong tỏa
(Sperrkonto: tài khoản bị khóa, mỗi
tháng chỉ rút được một phần), rồi rút
dần khi ở Đức.

CÔNG THỨC

$$1.091 \text{ EUR} \times 9 \text{ tháng} \\ = \mathbf{9.819 \text{ EUR}}$$

≈ **293 triệu đồng** nếu tính trọn 9
tháng.

Đại sứ quán: ít nhất 1.091 EUR mỗi tháng “(đã trừ
các khoản phải đóng)”. Tiền này không mất đi
như một khoản phí.

Vì sao tính 9 tháng?

- 1 Luật cho ở tối đa 9 tháng.
- 2 Bộ Ngoại giao Đức: tài khoản phong tỏa “thường mở cho một năm, trừ khi thời gian lưu trú dự kiến ngắn hơn”.
- 3 Đại sứ quán Đức tại Nairobi (cùng diện) ghi rõ: 9 tháng là 9.819 EUR.

📌 NÓI THẲNG VỀ SỐ THÁNG

Trang Đại sứ quán Đức tại Hà Nội **không công bố** số tháng phải phong tỏa. Trước khi mở tài khoản, hỏi VFS hoặc Đại sứ quán, xin trả lời bằng văn bản.

Cách thay thế

Giấy cam kết bảo lãnh

(Verpflichtungserklärung) do người ở

Đức ký tại Sở Ngoại kiều. Đại sứ quán chỉ nhận cách này **trong trường hợp riêng biệt**.

Khoản đã có số chính thức

Tiền chứng minh mỗi tháng	1.091 € ≈ 32,5 triệu
---------------------------	--------------------------------

Tiền của người đi

Trọn 9 tháng	9.819 € ≈ 293 triệu
--------------	-------------------------------

Tiền của người đi, rút dần

Lệ phí thị thực	75 € ≈ 2,2 triệu
-----------------	----------------------------

Trả Đại sứ quán

Phí dịch vụ VFS	28,13 € ≈ 0,84 triệu
-----------------	--------------------------------

Kiểm lại khi nộp

Đặt hẹn VFS	0 €
-------------	------------

Miễn phí

€ TỶ GIÁ DÙNG TRONG SÁCH**1 EUR = 29.804,88 đồng**

Giá bán ra của Vietcombank lúc
10:40 ngày 21/10/2026
(vietcombank.com.vn).

Số tiền đồng đã làm tròn. Tỷ giá đổi
hằng ngày; lệ phí ở VFS tính theo tỷ
giá ngày nộp.

⚠ ĐỪNG CỘNG TIỀN SINH HOẠT HAI LẦN

Tiền phong tỏa **chính là** tiền sinh
hoạt. Tổng tiền cần có = tiền phong
tỏa + phần sinh hoạt vượt mức phong
tỏa + chi phí một lần.

Ngân sách tháng

Giả định của ASTEP, không phải mức pháp định.
Giá nhà khác nhau theo thành phố.

Nhà ở, phòng ở ghép (WG)	550 €
---------------------------------	--------------

9 tháng: 4.950 € ≈ 147,5 tr

Ăn uống	280 €
----------------	--------------

9 tháng: 2.520 € ≈ 75,1 tr

Đi lại: vé tháng	63 €
-------------------------	-------------

Deutschlandticket

Tham khảo 2026 · 9 tháng: 567 € ≈ 16,9 tr

Điện thoại, dữ liệu	25 €
----------------------------	-------------

9 tháng: 225 € ≈ 6,7 tr

Bảo hiểm y tế	120 €
----------------------	--------------

9 tháng: 1.080 € ≈ 32,2 tr

Cá nhân, hành chính	75 €
----------------------------	-------------

9 tháng: 675 € ≈ 20,1 tr

Tổng mỗi tháng	1.113 €
-----------------------	----------------

9 tháng: 10.017 € ≈ 298,6 tr

CHÊNH VỚI TIỀN CHỨNG MINH

198 EUR

$(1.113 - 1.091) = 22 \text{ EUR}$ mỗi tháng,
nhận 9 tháng.

Đừng lấy mức chứng minh làm trần chi tiêu.

Đừng lập kế hoạch dựa vào thu nhập chưa có hợp đồng. Được làm thêm tối đa 20 giờ/tuần không có nghĩa là sẽ tìm được việc ngay.

Chi phí một lần (kịch bản vừa)

Lệ phí thị thực **75 €**

Mức công bố $\approx 2,2$ tr

Phí dịch vụ VFS **28,13 €**

Mức công bố, kiểm lại khi nộp $\approx 0,84$ tr

Vé máy bay **700 €**

Giả định $\approx 20,9$ tr

Đặt cọc nhà, chỗ ở tạm **1.200 €**

Giả định, tùy hợp đồng thuê $\approx 35,8$ tr

Dịch thuật, giấy tờ, mở tài khoản **300 €**

$\approx 8,9$ tr

Giả định

Quỹ dự phòng **1.200 €**

Giả định, chỉ dùng khi cần $\approx 35,8$ tr

Tổng một lần **3.503,13 €**

Chưa gồm phí dịch vụ nếu có $\approx 104,4$ tr

Ba kịch bản sinh hoạt

Thấp · 943 €/tháng

9 tháng: 8.487 € ≈ 253 triệu

Nhà 450 · ăn 240 · đi lại 63 · điện thoại 20 ·
bảo hiểm 100 · cá nhân 70

Vừa · 1.113 €/tháng

9 tháng: 10.017 € ≈ 299 triệu

Nhà 550 · ăn 280 · đi lại 63 · điện thoại 25 ·
bảo hiểm 120 · cá nhân 75

Cao · 1.528 €/tháng

9 tháng: 13.752 € ≈ 410 triệu

Nhà 800 · ăn 350 · đi lại 63 · điện thoại 35 ·
bảo hiểm 160 · cá nhân 120

Đơn vị EUR mỗi tháng. Mọi con số ở trang này là giả định để lập kế hoạch.

Có B1 rồi, chưa sang được Đức?

€ KỊCH BẢN VỪA

Tổng tiền gia đình cần chuẩn bị

Tiền phong tỏa	9.819 €
----------------	---------

Vẫn là tiền của người đi

+ Sinh hoạt vượt mức	198 €
----------------------	-------

22 € × 9 tháng

+ Chi phí một lần	3.503,13 €
-------------------	------------

TỔNG**13.520,13 EUR**

≈ 403 triệu đồng. Trong đó khoảng 293 triệu nằm trong tài khoản phong tỏa, vẫn là tiền của người đi.

Chưa gồm phí dịch vụ nếu anh/chị thuê bên hỗ trợ.

Có B1 rồi, chưa sang được Đức?

Bảng tiền thật của anh/chị



Chụp màn hình trang này hoặc in bản A4 để điền tay.

Sinh hoạt mỗi tháng
(EUR)

.....

Tiền phong tỏa (số
tháng VFS xác nhận)

.....

Sinh hoạt vượt mức
phong tỏa

.....

Chi phí một lần, phí
dịch vụ

.....

Tổng cần chuẩn bị

.....

Gia đình hiện có

.....

Còn thiếu

.....

BẢNG CHI PHÍ RIÊNG · MIỄN PHÍ

Muốn có bảng tiền theo đúng thành phố và nghề của mình?

Buổi kiểm tra hồ sơ 1:1 miễn phí khoảng 15 phút: kiểm điều kiện, tính lịch riêng, gửi bảng chi phí để cả nhà cùng xem.

 **Nhắn Zalo 0963 859 222**

 **Vào nhóm Zalo của ASTEP**

NHỚ MỘT CÂU

9.819 EUR là tiền của người đi

Tiền chứng minh, rút dần mỗi tháng ở Đức. Không phải phí.

☒ VIỆC LÀM NGAY

- 1 Điền bảng tiền thật bằng bút chì.
- 2 Hỏi VFS hoặc Đại sứ quán: §17 phong tỏa mấy tháng? Xin trả lời bằng văn bản.
- 3 Đưa phần tiếp theo cho bố mẹ đọc.

Nguồn: Đại sứ quán Đức; trang cảnh báo (phí VFS); Bộ Ngoại giao Đức; Đại sứ quán Đức tại Nairobi. Khoản ghi “giả định” là số minh họa của ASTEP.



DÀNH CHO BỐ MẸ

Đưa phần này cho bố mẹ đọc

Tổng bao nhiêu, tiền nào mất, tiền nào vẫn là của con.

KỊCH BẢN VỪA (GIẢ ĐỊNH)

Khoảng 403 triệu đồng

Chưa gồm phí dịch vụ.

**Vẫn là tiền của con · ~ 299 triệu**

10.017 €. Gồm 9.819 € trong tài khoản phong tỏa (~ 293 triệu), con rút dần mỗi tháng để ăn, ở, đi lại ở Đức.

Thủ tục, đi lại · ~ 32,9 triệu

1.103,13 €: lệ phí, phí VFS, vé máy bay, dịch thuật, giấy tờ.

Giữ chỗ, dự phòng · ~ 71,5 triệu

2.400 €: tiền cọc nhà (tùy hợp đồng thuê) và quỹ dự phòng (chỉ dùng khi cần).

Nếu không thành thì sao?

Hết 9 tháng chưa có chỗ

Con phải về. Tiền sinh hoạt đã dùng cho 9 tháng sống ở Đức.

Muốn đi lại theo visa 17, con phải ở ngoài nước Đức **ít nhất bằng thời gian đã ở**.

KHÔNG AI “LO” ĐƯỢC VISA

Đại sứ quán viết: các công ty dịch vụ bên ngoài “**không thể tác động đến quy trình xét duyệt hồ sơ theo bất kỳ cách nào**”.

7 câu nên hỏi trước khi đóng tiền

- 1 Công ty tên gì, mã số thuế, văn phòng ở đâu? Có hợp đồng dịch vụ bằng văn bản không?

- 2 Tổng tiền bao nhiêu, tách từng khoản: khoản nào của con, khoản nào là phí, trả cho ai?

- 3 Tài khoản phong tỏa mở ở đâu, đứng tên ai, mỗi tháng rút ra thế nào?

- 4 Trượt visa thì khoản nào được hoàn, bao nhiêu, bao lâu? Đã ghi trong hợp đồng chưa?

- 5 Có ai đòi tiền “mua lịch hẹn”, hứa “bao đậu”, “1-2 tháng có visa” không? Đặt hẹn VFS miễn phí; Đại sứ quán ghi xét khoảng 6 tháng.

- 6 Con đã thử phỏng vấn bằng tiếng Đức chưa, ai nghe và nhận xét?

- 7 9 tháng chưa có chỗ thì phương án B là gì, đã viết ra giấy chưa? Tiền vé về để ở đâu?

① ÁP DỤNG CHO CẢ ASTEP

Bố mẹ hãy đề nghị chúng tôi gửi thông tin pháp nhân và hợp đồng mẫu trước khi đóng bất kỳ khoản nào. Có câu hỏi, nhắn Zalo 0963 859 222.



08

CHƯƠNG 8 · CHỌN NGHỀ

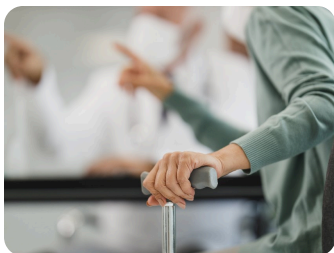
Nhắm nơi còn chỗ trống

9 tháng tự gõ cửa: gõ vào nghề đang thiếu người thì cơ hội rộng hơn.

Một số nghề học kép



Thợ điện
Elektroniker/in



Chăm sóc, điều dưỡng
Pflege



Làm bánh
Bäcker/in



Kho vận
Lagerlogistik

Ảnh minh họa nơi làm việc, kể cả ảnh bếp (Koch/Köchin, đầu bếp) ở trang trước. Người trong ảnh không phải học viên hay khách hàng của ASTEP.

Đức không “khát người” ở mọi nghề

54.400 Chỗ học nghề còn trống
chỗ trống ngày 30/9/2025.

84.400 Người vẫn đang tìm chỗ
người tìm cùng ngày.

Chỗ trống dồn vào **nghề thủ công, xây dựng, thực phẩm**. Nghề văn phòng, tin học thì đông người tìm.

Nguồn: Báo cáo Đào tạo nghề 2026
(Berufsbildungsbericht).

☑ **TỶ LỆ CHÔ TRÔNG 25–44%**

Nghề còn nhiều chỗ

Thợ làm thịt	Fleischer/in
Thợ ống nước, tôn	Klempner/in
Thợ kính	Glaser/in
Thợ bê tông cốt thép	Beton- und Stahl-betonbauer/in
Thợ đường ống	Rohrleitungs-bauer/in
Kỹ thuật viên máy trợ thính	Hörakustiker/in
Thợ đá	Steinmetz/in
Bán hàng thực phẩm thủ công	Fachverkäufer/in im Lebensmittel-handwerk
Thợ giàn giáo	Gerüstbauer/in
Nhân viên bán lẻ	Kaufmann/-frau im Einzelhandel

 ĐỒNG NGƯỜI TÌM

Nghề chưa có chỗ cho nhiều người

Văn phòng Büromanagement	6.258 người
-----------------------------	-------------

Tin học Fachinformatiker/in	6.024 người
--------------------------------	-------------

Cơ điện tử ô tô Kfz-Mechatroniker/in	5.788 người
---	-------------

Bán hàng Verkäufer/in	4.430 người
--------------------------	-------------

Trợ lý y khoa Medizinische/r Fachangestellte/r	3.221 người
--	-------------

B1 CHƯA CHẮC ĐỦ CHO MỌI NƠI

B1 có thể chưa đáp ứng yêu cầu giao tiếp của mọi doanh nghiệp. Đọc kỹ yêu cầu tiếng Đức trong từng tin tuyển.

Trợ cấp học nghề tối thiểu

724 €

mỗi tháng

Năm thứ nhất, cho người bắt đầu năm 2026.

764 €

mỗi tháng

Năm thứ nhất, cho người bắt đầu năm 2027.

Áp dụng cho nghề theo Luật Đào tạo nghề và Luật Thủ công; nhiều doanh nghiệp trả cao hơn theo thỏa ước. Đây là mức sàn luật định, không phải lời hứa thu nhập. Học điều dưỡng theo quy định riêng.

☒ VIỆC LÀM NGAY

- 1** Chọn 2 nghề; nếu hợp, để ít nhất 1 nghề trong danh sách còn nhiều chỗ.
- 2** Tìm 5 tin tuyển thật trên 4 cổng ở chương 11.

Nguồn: Berufsbildungsbericht 2026, biểu đồ 14; BIBB, 07/10/2026.



CHƯƠNG 9 · Ở VIỆT NAM

90 ngày chuẩn bị từ Việt Nam

Khung việc theo nửa tháng. Không phải cam kết “90 ngày có visa”.

Ngày 1–45

1 Ngày 1–15

Chọn 2–3 nghề; tự kiểm 6 cổng; điền đồng hồ.

Đầu ra: nghề mục tiêu và hạn nộp E.

2 Ngày 16–30

Viết Lebenslauf, Anschreiben (thư xin học nghề), bản lý giải động cơ; 2 bộ đơn cho 2 nghề.

Đầu ra: bộ đơn gửi được ngay.

3 Ngày 31–45

Lọc doanh nghiệp; lập danh sách 30 nơi; bắt đầu gửi đơn.

Đầu ra: bảng theo dõi có ít nhất 10 đơn.

Ngày 46–90

4 Ngày 46–60

Hỏi sổ tháng phong tỏa; mở tài khoản; mua bảo hiểm đạt chuẩn; dịch giấy tờ.

Đầu ra: bảng tiền, giấy tờ đã dịch.

5 Ngày 61–75

Đối chiếu hồ sơ với trang Đại sứ quán; gửi tiếp đơn; luyện nói.

Đầu ra: danh mục hồ sơ tích đủ.

6 Ngày 76–90

Nộp trực tuyến; đặt hẹn VFS (miễn phí); nộp trực tiếp.

Đầu ra: biên nhận nộp hồ sơ.

SAU NGÀY 90

~6 tháng chờ

Không hỏi tình trạng hồ sơ. Gửi tiếp đơn từ Việt Nam, luyện phỏng vấn, giữ nguyên tiền.

✈ GỬI ĐƠN TỪ BÂY GIỜ

Thư, email trả lời của doanh nghiệp còn có thể nộp kèm hồ sơ visa (tùy chọn).

Kế hoạch của anh/chị



Chụp màn hình trang này hoặc in bản A4 để điền tay.

Nghề mục tiêu:

.....

Ba thành phố hoặc bang sẵn sàng đến:

.....

Ngày tôi nộp hồ sơ (trước hạn E):

.....



VIỆC LÀM NGAY

1

Điền ba dòng trên.

2

Đặt lịch gửi 5 đơn đầu tiên trong 7 ngày tới.



10

CHƯƠNG 10 · Ở ĐỨC

9 tháng ở Đức và phương án B

Visa 17 chỉ mở cửa. Tìm được chỗ là việc của 9 tháng sau đó.

Tuần 1–4

Chỉ tiêu là ví dụ để tự quản lý, không bắt buộc, không bảo đảm có hợp đồng.

1 Tuần 1–2

Ổn định chỗ ở. Đăng ký cư trú (Đại sứ quán: nên làm trong 2 tuần).

Liên hệ Sở Ngoại kiều (Ausländerbehörde). Kiểm tra bảo hiểm.

Chỉ tiêu: danh sách 30 doanh nghiệp, hồ sơ hoàn chỉnh.

2 Tuần 3–4

Gửi đơn (Bewerbung) viết riêng cho từng nơi; gọi điện, đến tận nơi khi phù hợp.

Chỉ tiêu: 25–35 đơn có chất lượng.

Tuần 5–13

3 Tuần 5–6

Luyện phỏng vấn; làm thử khi có lời mời (tổng tối đa 2 tuần).

4 Tuần 7–8

Mở rộng sang nghề gần, vùng khác; sửa thư theo phản hồi.

5 Tuần 9–10

Hỏi tư vấn nghề ở IHK (Phòng Công nghiệp và Thương mại), HWK (Phòng Thủ công) hoặc Cơ quan Lao động (Agentur für Arbeit).

6 Tuần 11–13

Theo đuổi cơ hội thật; có hợp đồng thì làm thử tục §16a.

Tháng 4–9

7 Tháng 4–6

Đợt đơn thứ ba, ưu tiên nghề còn nhiều chỗ. Làm thêm tối đa 20 giờ/tuần nếu cần, không để lẫn việc tìm chỗ. Kiểm tiền còn lại mỗi tháng.

Mốc gợi ý cuối tháng 6: có ít nhất một buổi phỏng vấn hoặc làm thử.

8 Tháng 7–8

Đồn sức vào nơi đã phản hồi; xin làm thử; hỏi lại nơi đã phỏng vấn.

9 Tháng 9

Có hợp đồng: nộp đơn §16a **trước khi** giấy phép hiện tại hết hạn.

Chưa có: làm theo phương án B.
Không ở quá hạn.

Ba chỉ số đo mỗi tuần

Đơn gửi > Phản hồi > Phỏng vấn

- ! Gửi nhiều mà ít phản hồi: sửa thư và Lebenslauf.
- ! Có phản hồi mà ít phỏng vấn: xem lại nghề và vùng.
- ! Có phỏng vấn mà chưa có lời mời: luyện nói.

Khi tìm được chỗ học nghề

1

Ký hợp đồng học nghề

Đăng ký cư trú nếu chưa làm.

2

Hẹn Sở Ngoại kiều, xin giấy phép §16a

Make it in Germany nhắc: phải nộp đơn **trước khi** thị thực nhập cảnh hết hạn; lệ phí có thể tới 100 EUR. Hỏi danh mục giấy tờ, giữ liên lạc với doanh nghiệp.

Nguồn: Make it in Germany (01/2026); Đại sứ quán, mục “Sau khi nhập cảnh vào Đức”.

P PHƯƠNG ÁN B

Viết ra giấy ngay từ bây giờ

Hết 9 tháng mà chưa có chỗ thì phải rời Đức.

§17 LUẬT CƯ TRÚ

Ở 9 tháng → ra ngoài ít nhất 9 tháng

Muốn được cấp lại visa 17, phải ở ngoài nước Đức ít nhất bằng thời gian đã ở.

Hai trang sau là khung phương án B để anh/chị tự viết.

Có B1 rồi, chưa sang được Đức?

Phương án B (1/2)



Chụp màn hình trang này hoặc in bản A4 để điền tay.

Ngày giấy phép của tôi hết hạn:

.....

Hết tháng 6 chưa có buổi phỏng vấn nào, tôi sẽ:

Ví dụ: chuyển sang nghề còn nhiều chỗ, mở rộng vùng.

.....

Hết tháng 8 chưa có hợp đồng, tôi sẽ:

.....

Phương án B (2/2)

Tiền vé về và tháng cuối, tôi giữ riêng (EUR):

Sau khi về, tôi sẽ:

- ☐ Gửi đơn từ Việt Nam để có hợp đồng (Lối 1)
 - ☐ Học nâng tiếng
 - ☐ Việc khác
-

Người tôi báo tình hình mỗi tuần:

☒ **VIỆC LÀM NGAY**

- 1** Viết phương án B, kể cả khi chắc mình sẽ tìm được chỗ.
- 2** Gửi trang phương án B cho người thân nhận báo cáo hằng tuần.

BUỔI 1:1 · MIỄN PHÍ · KHOẢNG 15 PHÚT

Phần khó nhất không nằm trong giấy tờ

Mà ở 9 tháng một mình gõ cửa doanh nghiệp bằng tiếng Đức. Trước khi quyết định, cùng ASTEP soát lại:

- ☑ **Kiểm điều kiện**
- 📅 **Tính lịch riêng**
- € **Gửi bảng chi phí**

 **Nhắn Zalo 0963 859 222**

Làm bài chấm 3 phút

Nguồn: §17 AufenthG (thời hạn, làm thêm, làm thử, xin lại).



CHƯƠNG 11 · ỨNG TUYỂN

Bộ công cụ ứng tuyển

Cổng tìm chỗ, từ khóa, mẫu thư tiếng Đức, bảng theo dõi 20 đơn.

 ĐẠI SỨ QUÁN ĐỨC VIỆT

“Hãy tin vào chính mình, quý vị có thể tự làm được việc đó!”

4 cổng chính thức (1/2)

Bundesagentur für Arbeit

Cơ quan Lao động Liên bang

Tìm chỗ học nghề trên toàn nước Đức. arbeitsagentur.de/jobsuche

Make it in Germany

Hướng dẫn từng bước cho người nước ngoài, có mục tìm chỗ học nghề. make-it-in-germany.com

4 cổng chính thức (2/2)

IHK-Lehrstellenbörse

Phòng Công nghiệp và Thương mại

Nghề công nghiệp, thương mại, dịch vụ. ihk-lehrstellenboerse.de

Lehrstellen-Radar

Phòng Thủ công (HWK)

Nghề thủ công: điện, cơ khí, xây dựng, làm bánh... lehrstellen-radar.de

QUY TẮC LẬP DANH SÁCH

Ít nhất **2 nghề + 3 vùng + 20 doanh nghiệp thật**. Đọc yêu cầu của từng nơi.

🔍 GÕ VÀO Ô TÌM KIẾM

Từ khóa tiếng Đức (1/2)

Ausbildung 2027 Koch München

Học nghề đầu bếp, bắt đầu năm 2027, ở München. Thay nghề và thành phố của mình.

Ausbildungsplatz Koch/Köchin

Chỗ học nghề đầu bếp

Ausbildung Elektroniker/in

Học nghề điện

Ausbildung Pflegefachfrau / Pflegefachmann

Học nghề điều dưỡng

Từ khóa tiếng Đức (2/2)

Ausbildung Fachkraft für Lagerlogistik

Học nghề kho vận

Ausbildung Fleischer/in ·

Gerüstbauer/in · Glaser/in

Một số nghề còn nhiều chỗ trống
(chương 8)

freie Ausbildungsplätze

Chỗ học nghề còn trống

Bewerbung Ausbildung

Ứng tuyển học nghề

Dựng Lebenslauf miễn phí trên Europass.

Có B1 rồi, chưa sang được Đức?

 MÂU 1 · LEBENSLAUF

Sơ yếu lý lịch tiếng Đức (1/3)

Chỉ viết điều chứng minh được, theo trình tự thời gian liên tục. Thay phần **ô vàng** bằng thông tin thật.

Persönliche Daten thông tin cá nhân

Name: **họ và tên** · Adresse: **địa chỉ** · E-Mail · Telefon · Geburtsdatum: **ngày sinh**
· Staatsangehörigkeit: vietnamesisch

Berufsziel mục tiêu nghề

Ausbildung als **tên nghề** ab
tháng/năm

Lebenslauf (2/3)

Kurzprofil giới thiệu ngắn

Motivierte Bewerberin / Motivierter Bewerber aus Vietnam mit Deutschkenntnissen auf B1-Niveau. Großes Interesse am Beruf **tên nghề**.

Schulbildung quá trình học

MM/JJJJ – MM/JJJJ **trường, thành phố**
· Abschluss: **tên bằng**

Berufserfahrung kinh nghiệm làm việc

MM/JJJJ – MM/JJJJ **công việc, nơi làm** · Aufgaben: **2–3 việc chính**

Lebenslauf (3/3)

Praktika / Projekte thực tập, dự án

thực tập, dự án liên quan tới nghề

Sprachkenntnisse ngoại ngữ

Vietnamesisch: Muttersprache ·

Deutsch: B1 (**chứng chỉ, năm**) · Englisch:

trình độ

Kenntnisse kỹ năng

tin học, bằng lái, kỹ năng nghề có thật

Interessen sở thích

sở thích liên quan tới nghề

Ort, Datum, Unterschrift nơi, ngày, chữ ký

3 lỗi khiến Lebenslauf kém

- 1 Dịch nguyên CV tiếng Việt, không làm nổi bật nghề đang ứng tuyển.
- 2 Để khoảng trống thời gian mà không giải thích.
- 3 Gửi một bản cho mọi nơi, không soát chính tả tiếng Đức.

Nháp Berufsziel: Ausbildung als

Nháp Kurzprofil (2 câu, tiếng Đức):

✉ MÂU 2 · ANSCHREIBEN

Thư xin học nghề gửi doanh nghiệp (1/2)

Betreff (tiêu đề): Bewerbung um einen Ausbildungsplatz als **tên nghề** ab **tháng/năm**

Sehr geehrte Frau **họ**, / Sehr geehrter Herr **họ**,

mit großem Interesse habe ich Ihre Ausschreibung für einen Ausbildungsplatz als **tên nghề** auf **nơi thấy tin** gelesen. Ich komme aus Vietnam und habe Deutschkenntnisse auf dem Niveau B1.

Anschreiben (2/2)

Der Beruf interessiert mich besonders, weil **lý do thật**. Durch **việc học hoặc làm có thật** habe ich bereits **kỹ năng liên quan** gelernt.

Ihr Unternehmen spricht mich an, weil **một chi tiết cụ thể về doanh nghiệp**. Ich bin zuverlässig, lernbereit und möchte mich fachlich und sprachlich weiterentwickeln.

Über eine Einladung zu einem Vorstellungsgespräch, gern auch online, freue ich mich sehr.

Mit freundlichen Grüßen

họ tên

Anlagen: Lebenslauf, Zeugnisse, Sprachzertifikat

Sửa 3 chỗ trước khi gửi

- ☐ Vì sao anh/chị thật sự muốn học nghề này.
- ☐ Vì sao chọn đúng doanh nghiệp đó: một chi tiết cụ thể.
- ☐ Kỹ năng, trải nghiệm hay phẩm chất nào, có bằng chứng gì.

⚠ ĐỪNG GỬI HÀNG LOẠT

Mỗi thư đổi ít nhất ba thứ: tên nghề, tên doanh nghiệp, ngày bắt đầu. Thư giống nhau thì doanh nghiệp nhận ra ngay.

Đừng nhầm hai loại thư

Bản lý giải động cơ

Gửi: Đại sứ quán, nộp cùng hồ sơ visa.

Trả lời: vì sao chọn nghề, hợp với quá trình cũ ra sao, dự định sau này.

Mẫu: trang 47

Anschreiben

Gửi: từng doanh nghiệp, kèm Lebenslauf.

Trả lời: vì sao chọn đúng doanh nghiệp này, mình mang tới được gì.

Mẫu: trang 102

✉ MÂU 3 · EMAIL

Email ứng tuyển

**Betreff: Bewerbung um einen
Ausbildungsplatz als tên nghề –
họ tên**

Sehr geehrte Frau họ, / Sehr
geehrter Herr họ,

anbei sende ich Ihnen meine
Bewerbung für die Ausbildung als
tên nghề ab năm. Im Anhang
finden Sie mein Anschreiben, meinen
Lebenslauf und meine Zeugnisse.
Über eine Rückmeldung freue ich
mich.

Mit freundlichen Grüßen

họ tên · điện thoại

🕒 SAU KHOẢNG 7-10 NGÀY LÀM VIỆC

Email hỏi lại

**Betreff: Nachfrage zu meiner
Bewerbung vom ngày gửi**

Sehr geehrte Frau họ, / Sehr
geehrter Herr họ,

am ngày gửi habe ich mich bei Ihnen
um einen Ausbildungsplatz als tên
nghề beworben. Ich möchte höflich
nachfragen, ob meine Unterlagen
angekommen sind und ob Sie noch
weitere Unterlagen benötigen. Über
eine kurze Rückmeldung würde ich
mich sehr freuen.

Mit freundlichen Grüßen

họ tên

Gọi điện hoặc nhắn doanh nghiệp

- 1 Giới thiệu tên, nghề, ngày đã gửi hồ sơ trong 15 giây.
- 2 Hỏi tiến độ và giấy tờ cần bổ sung; không gây áp lực.
- 3 Ghi người liên hệ, thời điểm, bước tiếp theo vào bảng theo dõi.

Nháp dòng Betreff (tiêu đề thư) cho 3 doanh nghiệp đầu tiên:

Bảng theo dõi 20 đơn (1-10)

Khoanh mã khi có tiến triển: **G** đã gửi · **H** hỏi lại · **P** phỏng vấn · **T** làm thử · **X** từ chối · **Đ** đề nghị hợp đồng.

#	DOANH NGHIỆP	NGÀY	TRẠNG THÁI
1		../..	G H P T X Đ
2		../..	G H P T X Đ
3		../..	G H P T X Đ
4		../..	G H P T X Đ
5		../..	G H P T X Đ
6		../..	G H P T X Đ
7		../..	G H P T X Đ
8		../..	G H P T X Đ
9		../..	G H P T X Đ
10		../..	G H P T X Đ



In bản A4 để có ô viết rộng hơn.

Bảng theo dõi (11–20)

#	DOANH NGHIỆP	NGÀY	TRẠNG THÁI
11		../..	G H P T X Đ
12		../..	G H P T X Đ
13		../..	G H P T X Đ
14		../..	G H P T X Đ
15		../..	G H P T X Đ
16		../..	G H P T X Đ
17		../..	G H P T X Đ
18		../..	G H P T X Đ
19		../..	G H P T X Đ
20		../..	G H P T X Đ

Chép sang máy tính thì đừng để mất khẩu hay dữ liệu cá nhân nhạy cảm trong tệp chia sẻ công khai.

TUẦN NÀY

3 đơn đầu tiên

Thư nào cũng viết riêng cho từng doanh nghiệp.

☒ **VIỆC LÀM NGAY**

- 1** Viết Lebenslauf bản đầu trong tuần này.
- 2** Gửi 3 đơn đầu tiên, ghi ngay vào bảng 20 đơn.



CHƯƠNG 12 · AN TOÀN

7 lỗi cần tránh và hỏi đáp

Những lỗi làm mất thời gian hoặc mất tiền, và câu trả lời ngắn.

7 lỗi (1–4)

- 1 Nhầm visa 17 (sang Đức **tìm** chỗ học nghề) với thị thực học nghề §16a (đã có hợp đồng).

- 2 Nghĩ có B1 là chắc có visa hoặc chắc có hợp đồng.

- 3 Nộp muộn: chứng chỉ quá 12 tháng, nộp sát tuổi 35, quên khoảng 6 tháng chờ xét.

- 4 Coi 9.819 EUR là “phí mất đi”, hoặc cộng tiền sinh hoạt hai lần.

7 lỗi (5–7)

- 5 Chỉ nhắm một nghề, một thành phố; gửi một bản Lebenslauf cho mọi nơi.

- 6 Tin lời hứa “bao đậu visa, bao hợp đồng, 1 tháng xuất cảnh”, hoặc trả tiền “mua lịch hẹn”.

- 7 Chuyển tiền trước khi xác thực pháp nhân, hợp đồng và điều kiện hoàn phí.

Hỏi đáp (1/3)

Chưa có hợp đồng có nộp được không?

Được. Visa 17 sinh ra cho việc đi tìm chỗ học nghề, khi đáp ứng các điều kiện khác.

Được ở Đức bao lâu?

Tối đa 9 tháng.

Được đi làm thêm không?

Tối đa 20 giờ/tuần; làm thử tổng cộng tối đa 2 tuần.

Hỏi đáp (2/3)

Bao lâu có kết quả?

Đại sứ quán ghi khoảng 6 tháng, có trường hợp lâu hơn, và đề nghị không hỏi tình trạng trong thời gian đó.

Chứng chỉ B1 dùng được bao lâu?

Với visa này, Đại sứ quán chỉ nhận chứng chỉ cấp không quá 12 tháng trước ngày nộp.

Có B1 là chắc đậu?

Không. Cơ quan có thẩm quyền xem xét toàn bộ hồ sơ.

Hỏi đáp (3/3)

Hết 9 tháng chưa có chỗ?

Phải rời Đức. Muốn được cấp lại, phải ở ngoài nước Đức ít nhất bằng thời gian đã ở.

Đang ở Đức có đổi sang diện khác được không?

Giấy phép cho mục đích khác thường chỉ được cấp theo §16a (học nghề), §16b (đại học) hoặc §19c khoản 2, hoặc khi có quyền theo luật.

Có bắt buộc qua dịch vụ không?

Không. Đại sứ quán viết: “Quý vị không cần tới công ty môi giới cho việc này!” Nếu thuê, hãy thuê vì cần người đi cùng, và đòi hợp đồng rõ ràng.

☒ VIỆC LÀM NGAY

- 1 Khoanh lỗi anh/chị dễ mắc nhất trong 7 lỗi, viết cách tránh ngay bên cạnh.

NHỚ BA CON SỐ

12 tháng · ~6 tháng · 9 tháng

Hạn chứng chỉ · thời gian chờ xét ·
thời gian tối đa ở Đức.

Nguồn: §17 AufenthG; Đại sứ quán, trang thị thực;
trang cảnh báo.

PHỤ LỤC 1

Từ điển nhỏ (1/4)

Ausbildung

Học nghề kép: vừa học ở trường nghề (Berufsschule), vừa làm ở doanh nghiệp.

Ausbildungsplatz

Chỗ học nghề tại một doanh nghiệp.

Ausbildungsvertrag

Hợp đồng học nghề.

Azubi

Người học nghề (viết tắt của Auszubildende/r).

AufenthG

Luật Cư trú Đức (Aufenthaltsgesetz).

§17 / §16a

Điều 17: thị thực sang Đức tìm chỗ học nghề. Điều 16a: giấy phép cư trú để học nghề.

Từ điển nhỏ (2/4)

Sperrkonto

Tài khoản phong tỏa: tiền chứng minh, mỗi tháng chỉ rút được một phần.

Verpflichtungserklärung

Giấy cam kết bảo lãnh tài chính của người ở Đức.

Lebenslauf

Sơ yếu lý lịch, theo trình tự thời gian liên tục.

Anschreiben

Thư xin học nghề gửi doanh nghiệp.

Motivationsschreiben

Bản viết lý giải động cơ (trong sách: bản nộp Đại sứ quán).

Từ điển nhỏ (3/4)

Bewerbung

Hồ sơ ứng tuyển, việc ứng tuyển.

Vorstellungsgespräch

Buổi phỏng vấn.

Probefbeschäftigung

Làm thử. Với visa 17: tổng cộng tối đa 2 tuần.

Ausländerbehörde

Sở Ngoại kiều nơi cư trú ở Đức.

Agentur für Arbeit · IHK · HWK

Cơ quan Lao động · Phòng Công nghiệp và Thương mại · Phòng Thủ công.

Từ điển nhỏ (4/4)

VIDEX · Auslandsportal

Tờ khai thị thực quốc gia · cổng nộp hồ sơ thị thực trực tuyến.

VFS Global

Công ty nhận hồ sơ thị thực được Đại sứ quán ủy quyền.

WG (Wohngemeinschaft)

Nhà ở ghép: mỗi người một phòng, dùng chung bếp, phòng tắm.

Deutschlandticket

Vé tháng đi tàu xe địa phương trên toàn nước Đức.

Fotomustertafel

Bảng mẫu quy cách ảnh hộ chiếu.

Berufsbildungsbericht

Báo cáo Đào tạo nghề hằng năm của Chính phủ Đức.

PHỤ LỤC 2

Nguồn chính thức (1/2)

Độc ngày 21/10/2026. Bấm để mở. Trước khi nộp, hãy mở lại trang Đại sứ quán.

1. **Đại sứ quán Đức tại Hà Nội, thị thực tìm chỗ học nghề:** điều kiện, giấy tờ, bảo hiểm, lệ phí, thời gian xử lý.
vietnam.diplo.de/.../2773790
2. **Đại sứ quán, cảnh báo công ty dịch vụ visa:** đặt hẹn miễn phí, phí VFS 28,13 EUR.
vietnam.diplo.de/.../2613992
3. **Luật Cư trú Đức, §17:** 9 tháng, 20 giờ/tuần, làm thử 2 tuần, xin lại. gesetze-im-internet.de/.../_17
4. **Luật Cư trú Đức, §16a:** giấy phép học nghề. gesetze-im-internet.de/.../_16a
5. **Make it in Germany, sơ đồ “Visum zur Ausbildungsplatzsuche” (01/2026).** make-it-in-germany.com/...pdf
6. **Bộ Ngoại giao Đức, tài khoản phong tỏa.** auswaertiges-amt.de/.../sperrkonto
7. **Đại sứ quán Đức tại Nairobi, cùng diện §17:** 9 tháng = 9.819 EUR (nước khác, chỉ tham chiếu). nairobi.diplo.de/.../2690352

Nguồn chính thức (2/2)

8. **Nộp hồ sơ:** [Auslandsportal](#) · [VFS Global Việt Nam](#)
9. **Báo cáo Đào tạo nghề 2026:** chỗ trống, người tìm, nghề thiếu người.
[bmbfsfj.bund.de/...pdf](#)
10. **BIBB, trợ cấp học nghề tối thiểu**
(07/10/2026). [bibb.de/.../229684](#)
11. **BAMF, báo cáo năm 2025:** 187 thị thực §17.
[bamf.de/.../jahresbericht-2025.pdf](#)
12. **Quốc hội Đức, BT-Drs. 21/415:** 100 thị thực năm 2024.
[dserver.bundestag.de/.../2100415.pdf](#)
13. **Cổng tìm chỗ học nghề:** [Bundesagentur für Arbeit](#) · [Make it in Germany](#) · [IHK-Lehrstellenbörse](#) · [Lehrstellen-Radar](#) · [Europass](#)
14. **Tỷ giá Vietcombank:** giá bán EUR 10:40 ngày 21/10/2026, 29.804,88 đồng.
[vietcombank.com.vn/.../Ty-gia](#)

PHỤ LỤC 3

Nguồn ảnh (1/2)

Ảnh chụp thật, giấy phép cho phép dùng thương mại. Người trong ảnh **không phải** học viên hay khách hàng của ASTEP.

Bìa: ga Karlsruhe Hbf (đã cắt, thu nhỏ) ·
4300streetcar · [Wikimedia Commons](#) · [CC BY 4.0](#)

Chương 1: hành lang sân bay · Matt Moloney ·
[StockSnap](#) · CC0

Chương 2: kênh Speicherstadt · Sergei Gussev ·
[StockSnap](#) · CC0

Chương 3: tích danh sách · Glenn Carstens-
Peters · [StockSnap](#) · CC0

Chương 4: lịch tiếng Đức · không ghi tên · [rawpixel](#)
· CC0

Chương 5: bìa hồ sơ · không ghi tên · [rawpixel](#) ·
CC0

Chương 6: hộ chiếu · Alex Robert · [StockSnap](#) ·
CC0

Chương 7: tiền euro · Martin Vorel · [StockSnap](#) ·
CC0

Bố mẹ: bàn tay · không ghi tên · [rawpixel](#) · CC0

Nguồn ảnh (2/2)

Chương 8: bếp nhà hàng · Michael Browning · [StockSnap](#) · CC0

Chương 8: thợ điện · Michal Jarmoluk · [StockSnap](#) · CC0

Chương 8: chăm sóc người cao tuổi · Direct Media · [StockSnap](#) · CC0

Chương 8: bánh mì · Element5 Digital · [StockSnap](#) · CC0

Chương 8: kho hàng · không ghi tên · [rawpixel](#) · CC0

Chương 9: bàn làm việc · Matthew Henry · [StockSnap](#) · CC0

Chương 10: phòng áp mái · không ghi tên · [rawpixel](#) · CC0

Chương 11: tay viết số · Kristin Hardwick · [StockSnap](#) · CC0

Chương 12: băng cảnh báo · không ghi tên · [rawpixel](#) · CC0

Lời mời: sân bay lúc hoàng hôn · không ghi tên · [rawpixel](#) · CC0

Giấy phép ảnh kiểm qua Openverse (api.openverse.org). Phong Be Vietnam Pro: SIL OFL 1.1. Mã QR tạo bằng segno. © 2026 ASTEP.

BƯỚC TIẾP THEO

Anh/chị không cần đoán.

Biết rõ **điểm còn thiếu** trước khi chi thêm tiền. Buổi kiểm tra khoảng 15 phút.

KIỂM TRA HỒ SƠ 1:1 · MIỄN PHÍ

- ✓ **Kiểm điều kiện:** 6 cổng, nhóm A, B hay C.
- 📅 **Tính lịch riêng:** hạn theo chứng chỉ và tuổi 35.
- € **Gửi bảng chi phí:** EUR và VNĐ.

🗨 **Nhắn Zalo 0963 859 222**

Làm bài chấm 3 phút

Quét mã, làm bài chấm 3 phút



Bài chấm sẵn sàng visa 17
duhocngheduc.astep.vn



ZALO · HOTLINE

0963 859 222 · gọi ngay



NHÓM ZALO

zalo.me/g/g8q38go0o5eow9bs49gg

MANG THEO KHI KIỂM TRA

Kết quả 6 cổng

Ngày cấp B1

Ngày sinh

Bảng tiền thật

Phương án B

Lưu ý minh bạch. ASTEP không phải cơ quan nhà nước, không đại diện cho Đại sứ quán Đức hay VFS Global. Không bên tư vấn nào bảo đảm được kết quả visa hoặc hợp đồng học nghề; quyết định thuộc cơ quan có thẩm quyền của Đức. Tài liệu để tham khảo, định hướng. Cập nhật ngày 21/10/2026.